TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/TLST- HNGĐ ngày 18/11/2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1986; địa chỉ: XT, xã M, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn:* Anh **Ngô Huy H2**, sinh năm 1983; địa chỉ: XN, xã M, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/01/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Ngô Huy H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Ngô Huy H2 thuận tình ly hôn.

- Con chung: Chị Nguyễn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Ngô Thị Nh, sinh ngày 14/8/2008; anh Ngô Huy H2 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Ngô Huy S, sinh ngày 09/02/2013. Sau khi ly

hôn, chị H1, anh H2 cùng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Không đề nghị toà án giải quyết.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số BLTU/24/0001537 ngày 18/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Chị Nguyễn Thị H1 được hoàn lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS và THADS thị xã T;
- Đương sự;
- UBND xã M
(KH số 100 ngày 14/12/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Thị Minh Nguyệt